

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-7-2020

V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị Chiến H; nơi KHKT: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Trọng K; nơi cư trú: Đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đào Thị Chiến H trình bày:

Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 233/2017/QĐST-HNGĐ ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Lê Trọng K. Về việc nuôi con chị và anh Lê Trọng K có bốn con chung là Lê Quang D, sinh ngày 19/4/2006; Lê Minh Đ, sinh ngày 29/8/2010; Lê Hải N, sinh ngày 24/6/2012 và Lê Tường V, sinh ngày 10/10/2015. Chị và anh K thống nhất giao hai con Lê Quang D và Lê Minh Đ cho anh K nuôi; giao hai con Lê Hải N và Lê Tường V cho chị Hải nuôi. Sau khi ly hôn chị và anh K nuôi con như thỏa thuận.

Ngày 14/01/2020 chị Đào Thị Chiến H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Lê Quang D, sinh ngày 19/4/2006 cho chị nuôi vì anh K không quan tâm chăm sóc và thường xuyên đánh cháu D, ngăn cản không cho cháu gặp mẹ. Cháu D đã không ở với anh K và ông bà nội mà bỏ về ở với chị H từ ngày 13/9/2019. Đồng thời cháu D cũng có đơn nguyện vọng được ở với mẹ. Hiện nay chị có nhà riêng khang trang, rộng rãi, công việc kinh doanh vận tải ổn định thu nhập từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng/tháng, ngoài việc nuôi hai cháu Lê Hải N và Lê Tường V theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 233/2017/QĐST-HNGĐ ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì chị có đủ điều kiện để nuôi cả cháu Lê Quang D. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giao cháu Lê Quang D cho chị nuôi để cháu được chăm sóc, ăn học đầy đủ. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Trọng K vắng mặt tại các phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và anh K cũng không có văn bản thể hiện quan điểm giải quyết vụ án.

* Tại phiên tòa, chị Hải vẫn giữ nguyên quan điểm như trong quá trình giải quyết tại Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Chiến H và cũng là nguyện vọng của cháu Lê Quang D. Giao con chung là Lê Quang D, sinh ngày 19/4/2006 cho chị Hải nuôi, việc cấp dưỡng nuôi con chị Hải không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Anh K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Lê Trọng K có nơi cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là anh Lê Trọng K, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các văn bản cho bị đơn nhưng anh K không đến trụ sở Tòa án để làm việc và vắng mặt không có lý do tại phiên hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh K vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc nuôi con:

[3] Thời gian sau khi chị H và anh K ly hôn, anh K không quan tâm chăm sóc, thường xuyên mắng chửi cháu Lê Quang D dẫn đến việc cháu D hút thuốc lá mà không được phát hiện, dạy dỗ kịp thời. Từ tháng 9/2019 cháu D đã bỏ về ở với chị Hải, anh K cũng không hỏi thăm, quan tâm gì. Chị H có nguyện vọng được nuôi cháu Lê Quang D và cháu D cũng có nguyện vọng được ở với mẹ để ổn định cuộc sống và việc học tập của cháu D. Quá trình giải quyết anh K không có văn bản thể hiện quan điểm về việc chị H xin thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Lê Quang D sau khi anh chị ly hôn. Hiện tại chị H có công việc và thu nhập ổn định, chị H đã mua được nhà riêng có nơi ở ổn định. Do vậy, chấp nhận yêu cầu của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và phù hợp với nguyện vọng của cháu D. Giao con Lê Quang D cho chị Đào Thị Chiến H trực tiếp nuôi là phù hợp Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

[4] Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về án phí:

[5] Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Chiến H.

1. Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Giao con Lê Quang D, sinh ngày 19/4/2006 cho chị Đào Thị Chiến H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí:

Anh Lê Trọng K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Đào Thị Chiến H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006245 ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Đào Thị Chiến H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Lê Trọng K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Phương